

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc buộc thôi học học sinh, sinh viên**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG**

*Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-CDKTCN ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 1795/QĐ-CDKTCN ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét kỷ luật và cho thôi học học sinh, sinh viên ngày 14 tháng 8 năm 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Buộc thôi học đối với học sinh, sinh viên cụ thể như sau:

*(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên; Trưởng các đơn vị liên quan, nhà giáo chủ nhiệm và học sinh, sinh viên có tên tại **Điều 1** căn cứ Quyết định thi hành./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Địa phương;
- Gia đình;
- Công thông tin điện tử của Trường;
- Công thông tin HSSV;
- Lưu: VT, TC-TC, QTCL-HSSV.

**Ths. Nguyễn Văn Lực**

**DANH SÁCH BUỘC THÔI HỌC HỌC SINH, SINH VIÊN**  
( Ban hành kèm theo Quyết định số: 124/ QĐ- CDKTCN ngày 18 tháng 8 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang )

| STT          |   | Mã SV       | Họ và tên          |       | Tên lớp    | Ngày sinh  | Tên khoa | Lý do                                                                            |
|--------------|---|-------------|--------------------|-------|------------|------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------|
| HỆ TRUNG CẤP |   |             |                    |       |            |            |          |                                                                                  |
| 1            | 1 | TCCNOT18C6  | Thân Trọng         | Đại   | TC-CNOT18C | 03/07/2009 | Cơ khí   | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                                          |
| 2            | 2 | TCCNOT18C21 | Lê Duy             | Minh  | TC-CNOT18C | 29/01/2009 | Cơ khí   | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                                          |
| 3            | 3 | TCCNOT18C36 | Nguyễn Chí         | Thành | TC-CNOT18C | 27/10/2008 | Cơ khí   | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                                          |
| 4            | 4 | TCCNOT18C26 | Nguyễn Xuân        | Phi   | TC-CNOT18C | 13/4/2009  | Cơ khí   | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                                          |
| 5            | 5 | TCCNOT18C34 | Phạm               | Tuấn  | TC-CNOT18C | 13/11/2009 | Cơ khí   | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                                          |
| 6            | 6 | TCCBMA17C15 | Nguyễn Thanh       | Luyện | TC-CBMA17C | 09/10/2007 | DL - TM  | Không có khả năng hoàn thành chương trình, nghỉ học để đi làm phụ giúp gia đình. |
| 7            | 7 | TCCBMA17C18 | Nguyễn Trương Châu | Ngân  | TC-CBMA17C | 04/12/2008 | DL - TM  | Không có khả năng hoàn thành chương trình, nghỉ học để đi làm phụ giúp gia đình. |
| 8            | 8 | TCCBMA17C27 | Nguyễn Thanh       | Thủy  | TC-CBMA17C | 05/12/2008 | DL - TM  | Không có khả năng hoàn thành chương trình, nghỉ học để đi làm phụ giúp gia đình. |
| 9            | 9 | TCCBMA18C02 | Trần Tuấn          | Anh   | TC-CBMA18C | 02/09/2009 | DL - TM  | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường. Điểm TBC dưới 3,6                       |

| STT                |    | Mã SV       | Họ và tên        |        | Tên lớp    | Ngày sinh  | Tên khoa       | Lý do                                                      |
|--------------------|----|-------------|------------------|--------|------------|------------|----------------|------------------------------------------------------------|
| 10                 | 10 | TCCBMA18C06 | Nguyễn Trí       | Dũng   | TC-CBMA18C | 13/01/2007 | DL - TM        | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường. Điểm TBC dưới 3.0 |
| 11                 | 11 | TCCBMA18C25 | Trần Anh         | Quốc   | TC-CBMA18C | 08/10/2009 | DL - TM        | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường. Điểm TBC dưới 3.5 |
| 12                 | 12 | TCHDDL18B24 | Nguyễn Đình Nhật | Trường | TC-HDDL18B | 07/04/2008 | DL - TM        | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 13                 | 13 | TCHDDL18B09 | Phan Anh         | Khải   | TC-HDDL18B | 14/11/2006 | DL - TM        | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 14                 | 14 | TCDICN18A30 | Nguyễn Tấn       | Thiện  | TC-ĐCN18   | 27/01/2009 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 15                 | 15 | TCCNTT18B09 | Ngô Thị Bích     | Huyền  | TC-CNTT18B | 11/11/2008 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 16                 | 16 | TCCNTT18B19 | Nguyễn Lê Duy    | Phú    | TC-CNTT18B | 07/12/2009 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 17                 | 17 | TCCNTT18B26 | Lê Bá            | Thắng  | TC-CNTT18B | 20/03/2009 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| <b>HỆ CAO ĐẲNG</b> |    |             |                  |        |            |            |                |                                                            |
| 18                 | 1  | CDCGKL17A07 | Trần Anh         | Khôi   | CĐ-CGKL17  | 14/08/2003 | Cơ khí         | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 19                 | 2  | CDCGKL18A13 | Lương Anh        | Nghĩa  | CĐ-CGKL18  | 16/12/2006 | Cơ khí         | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |
| 20                 | 3  | CDCNOT18A35 | Vũ Thái          | Tài    | CĐ-CNOT18A | 30/11/2005 | Cơ khí         | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường                    |

| STT |    | Mã SV       | Họ và tên        |        | Tên lớp    | Ngày sinh  | Tên khoa       | Lý do                                   |
|-----|----|-------------|------------------|--------|------------|------------|----------------|-----------------------------------------|
| 21  | 4  | CDCNOT18A26 | Nguyễn Phạm Khôi | Nguyên | CĐ-CNOT18A | 28/08/2006 | Cơ khí         | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 22  | 5  | CDCNOT18A04 | Hàn Năng         | Diễn   | CĐ-CNOT18A | 20/04/2006 | Cơ khí         | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 23  | 6  | CDCNOT18A17 | Nguyễn Minh      | Khoa   | CĐ-CNOT18A | 02/10/2005 | Cơ khí         | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 24  | 7  | CDCBMA17A05 | Ngô Gia          | Huy    | CĐ-CBMA17  | 22/10/2005 | DL - TM        | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 25  | 8  | CDCNTT17B25 | Lê Ngọc          | Thông  | CĐ-CNTT17B | 15/05/2005 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 26  | 9  | CDCNTT18A11 | Ngô Thanh Công   | Hải    | CĐ-CNTT18A | 06/05/2006 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 27  | 10 | CDCNTT18A28 | Nguyễn Thanh     | Tùng   | CĐ-CNTT18A | 28/08/2004 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 28  | 11 | CDCNTT18B03 | Lê Hoàng         | Bảo    | CĐ-CNTT18B | 10/02/2006 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 29  | 12 | CDCNTT18B32 | Nguyễn Lê        | Văn    | CĐ-CNTT18B | 05/06/2005 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 30  | 13 | CDDICN18B01 | Nguyễn Duy       | Anh    | CĐ-ĐCN18B  | 09/09/2005 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 31  | 14 | CDDICN18B14 | Võ Nhật          | Tiến   | CĐ-ĐCN18B  | 13/01/2006 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 32  | 15 | CDDICN18B05 | Nguyễn Ngọc      | Định   | CĐ-ĐCN18B  | 23/03/2006 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |

| STT |    | Mã SV       | Họ và tên    |        | Tên lớp    | Ngày sinh  | Tên khoa       | Lý do                                   |
|-----|----|-------------|--------------|--------|------------|------------|----------------|-----------------------------------------|
| 33  | 16 | CDDICN18B12 | Nguyễn Lâm   | Nguyên | CĐ-ĐCN18B  | 30/06/2006 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |
| 34  | 17 | CDKTML16A10 | Nguyễn Thành | Nam    | CĐ-KTML16A | 22/01/2004 | Điện - Điện tử | Vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường |

Danh sách này có **34** học sinh, sinh viên

Trong đó: Hệ trung cấp **17** học sinh

Hệ cao đẳng **17** sinh viên